|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH THANH HÓA** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 207/KH-UBND | *Thanh Hóa, ngày 23 tháng 8 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Khắc phục những hạn chế, yếu kém trong thực hiện các nhiệm vụ**

**phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2022**

Căn cứKết luận số 847/-KL/TU ngày 06/7/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tình hình phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022; Báo cáo số 180-BC/TU ngày 13/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022; Báo cáo số 119/BC-UBND ngày 01/7/2022 của UBND tỉnh về tình hình thực hiện kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2022, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch khắc phục những hạn chế, yếu kém về phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; cụ thể như sau:

1. **MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Khắc phục kịp thời những hạn chế, yếu kém trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm 2022; đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã đề ra trong năm 2022, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 58-NQ/TW ngày 05/8/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

**2.** Phân công cụ thể công việc, trách nhiệm tổ chức thực hiện cho các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố; chỉ rõ đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp trong khắc phục hạn chế, yếu kém 6 tháng cuối năm 2022.

**3.** Xác định rõ mốc thời gian hoàn thành các công việc, làm cơ sở để đôn đốc, kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

**B. NỘI DUNG KẾ HOẠCH**

**1. Sản xuất nông nghiệp chưa hình thành được các vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn.**

***1.1. Nguyên nhân***

- Thanh Hóa là tỉnh có diện tích lớn; khu vực miền núi có địa hình phức tạp, bị chia cắt mạnh nên khó khăn trong hoạt động sản xuất nông nghiệp; trong khi nguồn lực đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn còn chưa đáp ứng được nhu cầu;còn thiếu các chính sách đủ mạnh để thu hút doanh nghiệp đầu tư sản xuất; từ đó làm hạn chế hình thành những vùng chuyên canh sản xuất hàng hóa quy mô lớn.

- Công tác tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp quy mô lớncần phải có thời gian để thực hiện, do phần lớn diện tích đất sản xuất nông nghiệp đã giao cho hộgia đình, cá nhân quản lý, sử dụng vớidiện tích nhỏ lẻ, manh mún. Một số địa phương người dân tự phát chuyển đổi cây trồng.

- Một số sản phẩm có chứng nhận chỉ dẫn địa lý hoặc được công nhận sở hữu trí tuệ, song việc xây dựng mô hình nhân rộng, tăng quy mô, sản lượng còn chưa được chú trọng, chưa hình thành chuỗi liên kết trong tiêu thụ, chưa tập trung đầu tư bài bản trong việc quảng bá, xúc tiến thương mại, giới thiệu sản phẩm nông nghiệp.

- Việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn chậm; chưa quan tâm nghiên cứu các cây trồng phù hợp có lợi thế của địa phương, để kêu gọi đầu tư, liên kết sản xuất gắn với chuyển dịch cơ cấu cây trồng. Nguồn lao động trong nông nghiệp có chất lượng còn thiếu.

***1.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các ngành, các địa phương:

+ Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 255/QĐ-TTg ngày 25/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021 - 2025; Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 20/4/2015 của BCH Đảng bộ tỉnh về tái cơ cấu ngành nông nghiệp đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 theo hướng nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, khả năng cạnh tranh và phát triển bền vững; Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 11/01/2019 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về tích tụ, tập trung đất đai để sản xuất nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 3416/QĐ-UBND ngày 01/9/2021 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 198/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án phát triển cây ăn quả tập trung trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2030; Kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thông minh để hình thành các vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao; hình thành và phát triển các chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ; Kế hoạch xây dựng chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn, có xác nhận, giai đoạn 2022 - 2025.

+ Tổ chức thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương và tỉnh đã ban hành về phát triển nông nghiệp, nông thôn; Nghị quyết số 192/2019/NQ-HĐND ngày 16/10/2019 của HĐND tỉnh về chính sách khuyến khích tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025; Nghị quyết số 385/2021/NQ-HĐND ngày 26/4/2021 về chính sách hỗ trợ phát triển cây gai xanh nguyên liệu trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Nghị quyết số 185/2021/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 về chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2022 - 2025.

+Đẩy nhanh tiến độ xây dựng bản đồ nông hóa, phục vụ thâm canh chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quản lý, sử dụng bền vững tài nguyên đất sản xuất nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa (giai đoạn 1); Xây dựng Kế hoạch phát triển ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, thông minh để hình thành các vùng chuyên canh sản xuất nông nghiệp hàng hóa quy mô lớn, chất lượng cao; hình thành và phát triển các chuỗi giá trị từ sản xuất, chế biến đến tiêu thụ,…

+ Đẩy mạnh chuyển đổi phương thức sản xuất từ nhỏ lẻ sang sản xuất tập trung quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao theo chuỗi giá trị. Phối hợp với Sở Công Thương, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch tỉnh tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, nhằm giới thiệu và quảng bá các sản phẩm nông nghiệp là thế mạnh của tỉnh ra thị trường trong nước và ngoài nước; vận động, xúc tiến đầu tư, kêu gọi doanh nghiệp có đủ năng lực đầu tư các dự án quy mô lớn, công nghệ hiện đại vào nông nghiệp, nông thôn; xây dựng và phát triển các chuỗi liên kết sản xuất - chế biến - tiêu thụ nông sản, tạo đầu ra ổn định cho các hộ nông dân.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Đẩy mạnh tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên, Nhân dân và tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn; tăng cường vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo các cấp trong tổ chức thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, đổi mới hình thức tổ chức sản xuất. Thực hiện tốt việc tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao, tạo ra sản phẩm hàng hóa lớn cho tiêu dùng và xuất khẩu.

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các sở, ngành, đơn vị liên quan tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị Quyết số 13-NQ/TU ngày 11/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tích tụ, tập trung đất đai để phát triển nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển các sản phẩm nông nghiệp chủ lực tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Đề án phát triển cây ăn quả tập trung trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030...

+ Tổ chức sản xuất theo hướng quy mô tập trung, phát triển cây trồng, vật nuôi có lợi thế, chủ lực của tỉnh, các sản phẩm OCOP có khả năng cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thị trường trong và ngoài nước.Chủ động huy động, bố trí nguồn kinh phí hỗ trợ cho phát triển và quảng bá thương hiệu các sản phẩm của địa phương; lồng ghép việc phát triển và quảng bá thương hiệu sản phẩm của địa phương vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện, thị xã, thành phố.

***1.3. Thời gian khắc phục:***Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**2. Việc chuyển đổi diện tích cây trồng hiệu quả thấp sang các loại cây trồng có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ sản phẩm còn chậm**

***2.1. Nguyên nhân***

- Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền vận động và định hướng phát triển nông nghiệp của một số địa phương còn chưa thực sự sâu sát, thiếu trọng tâm, trọng điểm; chưa quan tâm nghiên cứu các cây trồng phù hợp có lợi thế của địa phương để kêu gọi đầu tư, liên kết sản xuất gắn với chuyển dịch cơ cấu cây trồng.

- Đầu năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 cả nước nói chung và tỉnh Thanh Hóa nói riêng diễn biến phức tạp dẫn đến việc chuyển đổi dịch cơ cấu cây trồng, tổ chức sản xuất gặp rất nhiều khó khăn.

- Hạ tầng phục vụ sản xuất trồng trọt, nhất là về như giao thông, thủy lợi còn yếu, chưa đồng bộ; chưa có nhiều cơ chế tạo động lực thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp đầu tư, liên kết sản xuất, bao tiêu sản phẩm gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng kém hiệu quả sang trồng các cây trồng có giá trị hàng hóa cao.

- Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu làm cho thời tiết diễn biến bất thường, các hiện tượng thời tiết cực đoan xảy ra như: Mưa bão, hạn hán, rét đậm, rét hại; thiên tai, dịch bệnh diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nặng nề cho ngành nông nghiệp, tác động mạnh đến chuyển dịch cơ cấu cây trồng, đổi mới hình thức tổ chức sản xuất trong nông nghiệp.

***2.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

+ Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan tăng cường công tác dự báo thị trường để điều chỉnh cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo nhu cầu thị trường; tập trung các giải pháp nhằm đẩy mạnh liên kết sản xuất gắn với mở rộng thị trường, hình thành các chuỗi liên kết sản phẩm.

+ Phối hợp với các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tăng cường chỉ đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng; trong đó, tập trung hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời và hiệu quả từng vụ sản xuất, nhất là việc chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu giống(theo hướng sử dụng giống chất lượng cao), cơ cấu mùa vụ (tăng trà Xuân muộn, Mùa sớm); tích tụ, tập trung đất đai để phát triển sản xuất nông nghiệp quy mô lớn ứng dụng công nghệ cao; đẩy mạnh các hình thức liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản; tăng cường công tác quản lý vật tư hàng hoá nông nghiệp,...

+ Tạo điều kiện tốt hơn nữa để thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án “Phát triển, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của hợp tác xã nông nghiệp tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025”. Xây dựng và nhân rộng các mô hình liên kết sản xuất có hiệu quả cao. Tập trung phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn, tổ chức liên kết sản xuất theo chuỗi từ sản xuất - chế biến - tiêu thụ sản phẩm đối với các sản phẩm chủ lực, sản phẩm lợi thế tỉnh.

+ Tiếp tục hoàn chỉnh các đề án phục vụ cơ cấu lại nền nông nghiệp; nhất là hoàn thành sớm việc xây dựng và số hóa bản đồ nông hóa thổ nhưỡng phục vụ chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quản lý sử dụng bền vững tài nguyên đất nông nghiệp. Tăng cường ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, trọng tâm là đổi mới bộ giống, đổi mới phương thức, kỹ thuật canh tác theo hướng thâm canh, sản xuất hữu cơ, an toàn với môi trường, nâng cao chất lượng nông sản, đẩy mạnh công tác bảo quản, chế biến và chế biến sâu sản phẩm để tạo thành chuỗi sản xuất khép kín, nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố

+ Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ngành cấp tỉnh thực hiện tuyên truyền sâu rộng tới cán bộ, đảng viên và nhân dân về việc cần thiết phải đẩy mạnh chuyển đổi diện tích cây trồng hiệu quả thấp sang các loại cây có giá trị kinh tế cao, có thị trường tiêu thụ sản phẩm; tăng cường vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo các cấp trong tổ chức thực hiện chuyển dịch cơ cấu cây trồng.

+ Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền, hướng dẫn người dân chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo nhu cầu thị trường; sử dụng các giống cây trồng có nguồn gốc nội địa để tạo sự chủ động trong sản xuất, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực, sản phẩm lợi thếcủa địa phương; đẩy mạnh liên kết sản xuất gắn với mởrộng thị trường, hình thành các chuỗi liên kết sản xuất bền vững.

***2.3. Thời gian khắc phục:*** Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**3. Tiến độ triển khai thực hiện một số dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp còn chậm**

***3.1. Nguyên nhân***

- Công tác bồi thường GPMB các dự án khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) còn gặp khó khăn, làm kéo dài thời gian giao đất cho chủ đầu tư.

- Việc triển khai thực hiện dự án gặp khó khăn do ảnh hưởng bởi dịch Covid-19; thời gian thẩm định, phê duyệt thủ tục, hồ sơ của các bộ, ngành kéo dài; thay đổi quy định của pháp luật.

***-*** Hệ thống hạ tầng kỹ thuật - xã hội tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN tuy được quan tâm đầu tư, nhưng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư; chưa có mặt bằng sạch để sẵn sàng thu hút đầu tư; nhiều KCN, CCN được quy hoạch nhưng chưa thu hút được nhà đầu tư phát triển hạ tầng KCN, CCN.

- Năng lực của một số nhà đầu tư còn hạn chế; một số chưa tích cực phối hợp với tư vấn và các cơ quan quản lý nhà nước để triển khai các hồ sơ, thủ tục, dẫn đến kéo dài thời gian thực hiện phải điều chỉnh và gia hạn nhiều lần.

- Một số chính quyền địa phương chưa chủ động, tích cực phối hợp, hỗ trợ các nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án đầu tư hạ tầng và kêu gọi, thu hút các doanh nghiệp thực hiện các dự án sản xuất, kinh doanh trong các KCN, CCN.

***3.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan

+ Tăng cường công tác quản lý, phát triển cụm công nghiệp; nâng cao chất lượng công tác tham mưu lựa chọn chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp, lựa chọn các nhà đầu tư có năng lực về tài chính, kinh nghiệm đầu tư các cụm công nghiệp trên địa bàn. Thường xuyên theo dõi, bám sát các dự án hạ tầng cụm công nghiệp, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình triển khai thực hiện dự án; hỗ trợ các Chủ đầu tư hạ tầng cụm công nghiệp thu hút dự án thứ cấp đầu tư vào cụm công nghiệp. Tổ chức rà soát, đánh giá lại tiến độ thực hiện các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; yêu cầu Sở Công Thương, UBND các huyện và các chủ đầu tư cụm công nghiệp khẩn trương tổ chức ký cam kết về tiến độ triển khai thực hiện; trường hợp không đảm bảo theo cam kết, sẽ tham mưu cho UBND tỉnh thu hồi hoặc chấm dứt hiệu lực quyết định thành lập cụm công nghiệp theo quy định.

+ Triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 121/2021/NQ-HĐND ngày 11/10/2021 của Hội đồng Nhân dân tỉnh về ban hành một số chính sách khuyến khích phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2022-2026; Đề án phát triển công nghiệp chế biến, chế tạo tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030; tham mưu cho UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt cơ chế, chính sách thu hút và mở rộng quy mô sản xuất các ngành công nghiệp có thế mạnh của tỉnh Thanh Hóa, trọng tâm là phát triển công nghiệp năng lượng và chế biến, chế tạo.

- Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thường xuyên theo dõi, hỗ trợ các nhà đầu tư hạ tầng khu công nghiệp giải quyết khó khăn vướng mắc, tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án. Nghiên cứu tham mưu cho UBND tỉnh lựa chọn một số khu vực, địa bàn trọng điểm, bố trí đủ nguồn lực để thực hiện giải phóng mặt bằng và chuẩn bị tốt các điều kiện cần thiết khác để nắm bắt cơ hội thu hút các dự án đầu tư lớn, công nghệ hiện đại, giá trị gia tăng cao.

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vi liên quan tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 29/01/2022 của UBND tỉnh về giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2022 và kế hoạch các năm tiếp theo. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc và chủ động phối hợp với các đơn vị có liên quan xử lý theo thẩm quyền hoặc tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án sử dụng đất.

-UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan tập trung giải quyết dứt điểm những vướng mắc về đất đai, cơ chế chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư để hoàn thành công tác GPMB các dự án đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn; đẩy mạnh thu hút các nhà đầu tư thứ cấp vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp.

***3.3. Thời gian khắc phục:*** Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**4. Tiến độ triển khai thực hiện một số dự án lớn, trọng điểm; chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới còn chậm. Đầu tư còn dàn trải, nhiều công trình, dự án đầu tư dở dang, hiệu quả thấp**

***4.1. Nguyên nhân***

- Một số dự án đầu tư công khởi công mới đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, nhưng phải đợi Thủ tướng Chính phủ bổ sung vào kế hoạch đầu tư công trung hạn, thực hiện các hồ sơ, thủ tục để trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án mới có cơ sở giao kế hoạch vốn chi tiết, nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án. Nhiều dự án khởi công mới có đấu nối với các quốc lộ, tuy nhiên chưa nằm trong quy hoạch các điểm đấu nối đường nhánh vào quốc lộ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, dẫn đến phải báo cáo Bộ Giao thông vận tải để bổ sung điểm đấu nối; nhiều dự án phải hoàn thiện lại hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ Môi trường năm 2020, làm kéo dài thời gian hoàn thiện hồ sơ, thủ tục.

- Công tác GPMB gặp nhiều bất cập, cụ thể: Việc xác định nguồn gốc đất gặp nhiều khó khăn do thiếu hồ sơ minh chứng, dữ liệu; việc đầu tư xây dựng một số khu tái định còn chậm, ảnh hưởng đến tiến độ GPMB của dự án; công tác phối hợp giữa các đơn vị liên quan, thời gian giải quyết hồ sơ trong công tác bồi thường GPMB có lúc chưa kịp thời, hiệu quả; một số trường hợp người dân cố tình chây ì, không hợp tác với Hội đồng GPMB.

- Một số chủ đầu tư chưa tích cực trong việc đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư các dự án khởi công mới, chủ động hoàn thành hồ sơ, thủ tục dự án theo quy định.

- Một số ban quản lý dự án, chủ đầu tư, nhà thầu còn yếu kém về năng lực, kỷ luật, kỷ cương chưa nghiêm, dẫn đến các dự án chậm tiến độ hoặc chất lượng chuẩn bị dự án thấp.

- Nguồn vốn đầu tư từ nguồn ngân sách Trung ương và ngân sách tỉnh hằng năm còn hạn chế, chưa có đủ nguồn lực để đầu tư dứt điểm theo thiết kế được duyệt hoặc nhu cầu của các địa phương.

***4.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì: Các đơn vị đầu mối được giao theo dõi dự án lớn, trọng điểm; các chủ đầu tư; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Các đơn vị đầu mối được giao theo dõi các dự án đầu tư lớn, trọng điểm trên địa bàn tỉnh năm 2022 tại Phụ lục 16 ban hành kèm theo Quyết định số 191/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2022, chủ động phối hợp, đấu mối với các nhà đầu tư nhằm nắm bắt thông tin về tình hình thực hiện dự án, qua đó hướng dẫn cụ thể và hỗ trợ nhà đầu tư hoàn chỉnh các hồ sơ, thủ tục về đầu tư, xây dựng, sử dụng đất; chủ động xử lý khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh được phân công để chỉ đạo, giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án, trong tâm là đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn.

- Người đứng đầu của cấp ủy, chính quyền địa phương cần nâng cao tinh trần trách nhiệm, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát các đơn vị tư vấn, nhà thầu và các đơn vị liên quan huy động thiết bị, nhân lực để đẩy nhanh tiến độ lập và trình duyệt dự án đầu tư, tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công. Xử lý nghiêm theo quy định những nhà thầu không tập trung thi công, không huy động đầy đủ máy móc thiết bị, nhân lực để thi công.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 29/01/2022 của UBND tỉnh về kế hoạch giải phóng mặt bằng để thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2022; đẩy nhanh tiến độ lập và phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2022, làm cơ sở để chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho các dự án; xây dựng các khu tái định cư để đẩy nhanh tiến độ GPMB.

- Chủ đầu tư các dự án ODA khẩn trương hoàn thành các hồ sơ, thủ tục để đẩy nhanh tiến độ thực hiện; phối hợp chặt chẽ với các nhà tài trợ và các bộ, ngành Trung ương để sớm tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc về quy trình, thủ tục đầu tư cho các dự án.

- Đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tăng cường trách nhiệm và đạo đức trong thực thi công vụ; kiên quyết xử lý nghiêm và kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm quy định của pháp luật, cố tình cản trở, gây khó khăn, làm chậm tiến độ thực hiện của các dự án. Chủ động tổ chức thanh tra, kiểm tra và giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố tiếp tục thực hiện nghiêm cam kết tiến độ GPMB với nhà đầu tư; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường GPMB các dự án, đảm bảo GPMB theo đúng tiến độ đã cam kết; thường xuyên chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền để các hộ dân bị ảnh hưởng chấp hành chủ trương đầu tư và chính sách bồi thường hỗ trợ tái định cư của các dự án, nhất là các dự án trọng điểm, các dự án có diện tích sử dụng đất lớn và có nhiều hộ dân bị ảnh hưởng; kịp thời giải quyết những khiếu kiện, khiếu nại của người dân theo đúng quy định của pháp luật.

***4.3. Thời gian khắc phục:*** Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**5. Tiến độ lập và trình duyệt phê duyệt một số quy hoạch phân khu chức năng trong Khu Kinh tế Nghi Sơn còn chậm**

***5.1. Nguyên nhân***

- Việc triển khai thực hiện đồ án quy hoạch cần phải thông qua nhiều bước từ công khai đồ án để lấy ý kiến của cộng đồng dân cư, xin ý kiến các cơ quan cấp tỉnh, đến các bộ, ngành Trung ương…; các bước đều phải làm tuần tự mà không thể làm đồng thời nên đã kéo dài thời gian thực hiện.

- Một số ngành, địa phương chưa quan tâm, sâu sát đối với nhiệm vụ quy hoạch. Công tác phối hợp của đơn vị lập quy hoạch với UBND các huyện chưa kịp thời; năng lực của một số tư vấn lập quy hoạch còn yếu, dẫn đến việc hồ sơquy hoạch phải chỉnh sửa nhiều lần do thiếu hồ sơ, thủ tục, quy trình khi tổ chức lập quy hoạch.

- Việc bố trí vốn cho công tác lập quy hoạch chưa sát với kế hoạch và tiến độ lập quy hoạch, làm kéo dài thời gian chờ lựa chọn đơn vị tư vấn lập quy hoạch (theo quy định của pháp luật về đấu thầu cần phải có kế hoạch vốn mới đủ điều kiện để phê duyệt kế hoạch đấu thầu lựa chọn tư vấn).

***5.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, Sở Xây dựng, UBND thị xã Nghi Sơn, UBND huyện Nông Cống, UBND huyện Như Thanh.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các đơn vị có liên quan.

*b)Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

-Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp, UBND thị xã Nghi Sơn, UBND các huyện Nông Cống, Như Thanh:

+Đẩy nhanh tiến độ và nâng cao chất lượng lập các quy hoạch phân khu thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao; có kế hoạch chi tiết, cụ thể về tiến độ và phối hợp đảm bảo chặt chẽ, sát thực tế ở địa phương, thời gian trình phê duyệt các quy hoạch phân khu.

+ Phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng trong quá trình thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ quy hoạch, bảo đảm thời gian và chất lượng.

- Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan: Tập trung nâng cao chất lượng, huy động nhân lực để đẩy nhanh tiến độ, rút ngắn thời gian thẩm định và trình duyệt các quy hoạch phân khu trong Khu Kinh tế Nghi Sơn.

***5.3. Thời gian khắc phục:*** Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**6. Công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh có mặt còn hạn chế**

***6.1. Nguyên nhân***

*-* Địa bàn tỉnh rộng, nguồn lực của tỉnh còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu đầu tư cải thiện hệ thống kết cấu hạ tầng và cải cách nền hành chính theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại. Một số quy định của pháp luật về đầu tư kinh doanh còn chưa đồng bộ, một số quy định rất khó thực hiện.

- Trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành, các đơn vị trong việc chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chưa cao; trình độ, năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức còn yếu, chất lượng tham mưu trong quá trình giải quyết công việc liên quan đến doanh nghiệp và người dân chưa đáp ứng yêu cầu.

- Công tác phối hợp giữa các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong việc giải quyết khó khăn, vướng mắc và hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư có lúc, có việc còn chưa kịp thời và thiếu chặt chẽ, ảnh hưởng đến môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh.

***6.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý KKT Nghi Sơn và các Khu công nghiệpvà các sở, ban, ngành cấp tỉnh.

- Đơn vị phối hợp thực hiện: Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan

*+* Tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025.

*+* Khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; giải pháp nâng cao năng lực quản lý nhà nước, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành, các địa phương. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kịp thời phát hiện, uốn nắn và xử lý nghiêm sai phạm trong thực thi công vụ; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan

+ Tiếp tục tham mưu các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao thứ hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), phấn đấu đứng trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước.

+ Hướng dẫn các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện tiếp tục thực hiện nhiệm vụ, giải pháp cải thiện, nâng cao thứ bậc của Chỉ số năng lực cạnh tranh các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện (DDCI) tỉnh Thanh Hóa.

+ Tổ chức triển khai có hiệu quả hoạt động của Ban Xúc tiến và Hỗ trợ đầu tư đặc biệt tỉnh Thanh Hóa; tiếp tục tham mưu có hiệu quả cho Chủ tịch UBND tỉnh tiếp doanh nghiệp định kỳ hằng tháng để giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh; phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan, tham mưu giải quyết vướng mắc cho các chủ đầu tư khi điều chỉnh quy hoạch dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án, đảm bảo theo quy định.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu các nhiệm vụ, giải pháp tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận cơ chế, chính sách đất đai đảm bảo công bằng, minh bạch. Tham mưu các giải pháp triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 29/01/2022 của UBND tỉnh về giải phóng mặt thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

***-*** Ban QLKKT Nghi Sơn và các KCN tiếp tục rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định, cơ chế, chính sách thuộc lĩnh vực KKT Nghi Sơn và các KCN. Kịp thời đề xuất cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình đầu tư, sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan, tham mưu giải quyết vướng mắc cho các chủ đầu tư khi điều chỉnh các quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất dẫn đến phải điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án, đảm bảo quy định.

*-* Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

*+* Tập trung kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật để đề xuất sửa đổi, hoàn thiện các quy định pháp luật không còn phù hợp, chồng chéo hoặc chưa đầy đủ, còn vướng mắc, bất cập; tăng cường đối thoại, tham vấn, tiếp thu ý kiến của các doanh nghiệp, người dân để tháo gỡ ngay các vướng mắc về thể chế, các rào cản trong quá trình tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật nhằm cải thiện thực chất môi trường đầu tư kinh doanh.

*+* Nâng cao chất lượng cải cách hành chính và quản trị hành chính công, kiến tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch, công bằng cho doanh nghiệp; phấn đấu nâng cao thứ hạng các chỉ số PCI, PAPI, PAR INDEX, SIPAS trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước. Tiếp tục rà soát, đơn giản hóa quy trình, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo thuận lợi nhất cho nhà đầu tư khi tham gia đầu tư kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

***6.3. Thời gian khắc phục:*** Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**7. Về công tác phòng chống dịch Covid-19 ở một số địa phương còn lơ là, chủ quan.**

***7.1. Nguyên nhân***

- Tỷ lệ người dân đã được tiêm chủng từ 3 mũi trở lên lớn, nên khi mắc bệnh các triệu chứng bệnh giảm nhẹ;các biến thể mới của Covid-19 gây triệu chứng nhẹ hơn.

- Ý thức của một bộ phận người dân trong phòng, chống Covid-19 chưa cao; tâm lý của người dân còn e dè khi tiêm vắc xin phòng Covid-19 nhất là tiêm cho lứa tuổi nhỏ từ 5 đến dưới 12 tuổi.

- Số lượng cán bộ ít, khối lượng công việc nhiều nên chưa tổ chức kiểm tra hết được các đơn vị trực thuộc.

***7.1. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì:Sở Y tế.

- Đơn vị phối hợp:Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan

+Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc đẩy mạnh công tác tuyên truyền về lợi ích của tiêm phòng vắc xin phòng, chống Covid-19 cũng như thực hiện các biện pháp khẩu trang, khử khuẩn cũng như các biện pháp khác linh hoạt theo diễn biến tình hình dịch.

+Đẩy nhanh tiến độ độ tiêm và nâng cao tỷ lệ tiêm chủng cho các đối tượng; rà soát cập nhật thông tin, truyền thông vận động người dân tham gia tiêm chủng, nhất là trẻ em.

+ Tiếp tục tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19.

- Các cấp, các ngành, các địa phương tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao ý thức của người dân trong thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch; nhằm tự bảo vệ sức khỏe của bản thân, của gia đình và cộng đồng, góp phần ngăn ngừa, đẩy lùi dịch bệnh. Chủ động đánh giá, xác định rõ cấp độ dịch, những thuận lợi, khó khăn để xây dựng và triển khai các biện pháp “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19” với lộ trình chặt chẽ, khả thi, phù hợp với tình hình thực tế.

***7.3. Thời gian khắc phục:***Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**8. Số lượng giáo viên còn thiếu ở nhiều cấp học, bậc học**

***8.1. Nguyên nhân***

- Do Trung ương giao biên chế cho tỉnh thấp nên biên chế tỉnh giao cho các huyện, thị, thành phố thấp hơn nhu cầu biên chế tính theo định mức quy định của tỉnh tại Quyết định số 3185/QĐ-UBND ngày 23/8/2016 và Quyết định số 3465/QĐ-UBND ngày 09/9/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Một số huyện, thị, thành phố chưa kịp thời xây dựng Kế hoạch tuyển dụng hết chỉ tiêu biên chế được tỉnh giao hoặc phải cân đối bù trừ giữa việc thừa, thiếu giáo viên giữa các cấp học (THCS cơ bản thừa, Tiểu học và Mầm non cơ bản thiếu).

- Nguồn tuyển giáo viên thiếu, nhất là giáo viên dạy các môn văn hóa tiểu học và các bộ môn đặc thù: Âm nhạc, tin học, ngoại ngữ, mỹ thuật, …

- Việc quản lý biên chế đội ngũ các trường từ mầm non đến cấp trung học cơ sở do các huyện, thị xã, thành phố quản lý. Tuy nhiên, hiện chưa có quy định cơ chế điều tiết giáo viên thừa thiếu ở các cấp học giữa các địa phương.

- Việc rà soát, sắp xếp giảm các trường THPT theo Nghị quyết số 103/NQ-HĐND ngày 07/12/2017 của HĐND tỉnh làm cho các trường THPT khu vực miền núi thiếu giáo viên, trong khi các trường THPT ở một số huyện miền xuôi thừa thiếu cục bộ về bộ môn.

***8.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

-Đơn vị chủ trì:Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ.

- Đơn vị phối hợp:UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo:

+ Tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh việc giao bổ sung chỉ tiêu biên chế giáo viên các cấp học, bậc học cho các địa phương theo Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 - 2026; Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh ủy, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022 -2026.

+ Tham mưu cho UBND tỉnh, chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc tuyển dụng giáo viên để từng bước khắc phục tình trạng còn thiếu giáo viên trong giai đoạn hiện nay.

- Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+Tiếp tục sắp xếp, bố trí, điều chuyển giáo viên trong nội bộ các huyện, thị xã, thành phố và giữa các huyện nhằm giải quyết tình trạng giáo viên dôi dư và thừa thiếu cục bộ. Thực hiện việc điều động có thời hạn giáo viên các Trường THPT từ trường thừa sang trường thiếu; đồng thời, phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo Bộ Nội vụcho phép tăng chỉ tiêu biên chế giáo dục để tuyển dụng số giáo viên còn thiếu cho các trường học trên địa bàn tỉnh.

+Từng bước tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo theo quy định Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục tỉnh Thanh Hóa đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”.

+Tích cực chỉ đạo các đơn vị trường học trên địa bàn tỉnh tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo các chỉ tiêu về phát triển sự nghiệp giáo dục theo Quyết định 1656/QĐ-UBND ngày 15/5/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch phát triển sự nghiệp giáo dục tỉnh Thanh Hóa năm học 2022 - 2023; thực hiện việc sắp xếp các trường học trên địa bàn tỉnh đảm bảo theo chỉ tiêu giao tại Quyết định 2820/QĐ-UBND ngày 27/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Đề án sắp xếp các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025.

***8.3. Thời gian khắc phục:***Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**9. Vướng mắc trong thanh, quyết toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế chưa được tháo gỡ**

***9.1. Nguyên nhân***

Năm 2017, 2018 các cơ sở khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế đã thanh quyết toán vượt chi phí định mức kinh tế kỹ thuật là 287.907.300.697 đồng. Phần vượt định mức này đã được các cơ sở khám, chữa bệnh hạch toán, phản ánh vào nguồn thu trong kỳ, phân bổ chi phí cần thiết để đảm bảo các hoạt động khám, chữa bệnh theo quy định và đã thực hiện quyết toán ngân sách năm 2019 với cơ quan quản lý, tài chính cấp trên. Tuy nhiên, hiện nay Bảo hiểm Xã hội Việt Nam mới đồng ý cấp kinh phí thanh toán chi phí vượt định mức là 84.128.222.604 đồng; còn lại chưa được thanh toán là 203.779.087.093 đồng.

***9.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì:Sở Y tế, Bảo hiểm Xã hội tỉnh.

- Đơn vị phối hợp:Các sở, ban, ngành cấp tỉnh và các đơn vị liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan:

+Khẩn trương xác định các khó khăn, vướng mắc, tổng hợp đề xuất UBND tỉnh sớm báo cáo Bộ Y tế và BHXH Việt Nam xem xét, giải quyết.

+ Tiếp tục bám sát, theo dõi, phối hợp, tham mưu thực hiện các biện pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc theo chỉ đạo của Bộ Y tế, BHXH Việt Nam và UBND tỉnh.

- Bảo hiểm Xã hội tỉnh chủ trì:

+ Phối hợp với Sở Y tế trao đổi, giải thích, cung cấp thông tin về tình hình chi vượt định mức kinh tế kỹ thuật tại các cơ sở khám chữa bệnh năm 2017, 2018 chưa được chấp nhận thanh toán.

+ Phối hợp với các cơ sở khám chữa bệnh bảo hiểm y tế (KCB BHYT)tiếp tục rà soát, xác định lại các nguyên nhândẫn đến các cơ sở KCB BHYT thanh toán vượt định mức kinh tế kỹ thuật năm 2017, 2018, làm cơ sở để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh báo cáo BHXH Việt Nam xem xét, giải quyết.

***9.3. Thời gian khắc phục:***Năm 2022.

**10. Kết quả giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai các dự án sử dụng đất còn thấp so với kế hoạch**

***10.1. Nguyên nhân***

-Một số quy định của pháp luật, nhất là quy định về bồi thường giải phóng mặt bằng còn chồng chéo, chưa phù hợp với thực tiễn; nhiều đơn vị khi đề xuất chỉ tiêu giải phóng mặt bằng chưa rà soát hết đầy đủ các thủ tục pháp lý về đầu tư, xây dựng, kế hoạch sử dụng đất... của từng dự án; do đó, khi tiến hành tổ chức thực hiện GPMB gặp nhiều khó khăn, vướng mắc phát sinh.

- Tiến độ thực hiện một số dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp huyện, xã chậm do phụ thuộc vào nguồn thu tiền đấu giá quyền sử dụng đất. Quỹ đất bố trí tái định cư hạn hẹp, nhiều dự án đầu tư xây dựng nhưng không còn quỹ đất phù hợp để bố trí khi thu hồi đất của các hộ dân.

*-* Công tác quản lý nhà nước về đất đai ở một số địa phương chưa chặt chẽ; việc xác định nguồn gốc đất đai khó khăn, phức tạp, dẫn đến nhiều trường hợp hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi thực hiện các dự án đã làm nhà trái phép trên đất nông nghiệp, đất lấn chiếm, đất sử dụng sai mục đích nhưng chưa có biện pháp ngăn chặn kịp thời.Sự chênh lệch giá đất giữa dự án Nhà nước thu hồi đất và dự án Nhà đầu tư tự thỏa thuận trên cùng một địa bàn dẫn đến phát sinh thắc mắc kéo dài.

- Một số địa phương chưa tích cực trong công tác GPMB; cán bộ tham gia công tác GPMB của các huyện chủ yếu là kiêm nhiệm, tính chủ động trong thực hiện nhiệm vụ chưa cao, năng lực chuyên môn còn hạn chế.

- Trách nhiệm trong thực hiện công tác giải phóng mặt bằng của một số nhà đầu tư chưa cao, năng lực tài chính còn yếu, chưa thực sự quyết tâm trong triển khai dự án. Công tác phối hợp giữa các chủ đầu tư với UBND cấp huyện trong việc cung cấp hồ sơ pháp lý làm cơ sở triển khai thực hiện dự án chưa chặt chẽ.

***10.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì:Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Tham mưu tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 29/01/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh năm 2022; kịp thời tham mưu giải quyết các khó khăn, vướng mắc về công tác bồi thường GPMB trên địa bàn tỉnh.

+ Tăng cường công tác hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra UBND các huyện, thị xã, thành phố trong triển khai thực hiện công tác GPMB; việc ký cam kết tiến độ bàn giao mặt bằng thực hiện các dự án giữa UBND các huyện, thị xã, thành phố với các chủ đầu tư.

+ Tiếp tục rà soát, tham mưu cho UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quyết định số 3161/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 về quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn Khu kinh tế Nghi Sơn; Quyết định số 3162/2014/QĐ-UBND ngày 26/9/2014 về quy định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố:

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục pháp luật về đất đai để người dân đồng thuận với chủ trương, chính sách bồi thường GPMB của Nhà nước; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể vận động quần chúng như Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên,... trong công tác GPMB.

+ Rà soát, lập danh mục các dự án đầu tư có sử dụng đất cần GPMB trong năm phải có tính khả thi, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó cần rà soát không đưa vào kế hoạch GPMB các dự án chưa đủ cơ sở pháp lý; chủ động phối hợp với các chủ đầu tư để cung cấp hồ sơ pháp lý làm cơ sở triển khai thực hiện dự án ngay từ khi đăng ký kế hoạch GPMB.

+ Thực hiện nghiêm việc ký cam kết GPMB, làm việc với chủ đầu tư xây dựng kế hoạch tiến độ GPMB cụ thể cho từng dự án (trong đó nêu rõ mốc thời gian hoàn thành, trách nhiệm của các bên...), kiên quyết chấm dứt hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền chấm dứt hiệu lực của văn bản chấp thuận chủ trương, địa điểm đầu tư để thực hiện dự án đầu tư nếu chủ đầu tư không thực hiện đúng cam kết.

+ Tập trung giải quyết dứt điểm những vướng mắc về đất đai, cơ chế chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư, nguồn vốn để hoàn thành công tác GPMB; kiên quyết thực hiện cưỡng chế thu hồi đất với các hộ gia đình, cá nhân cố tình không thực hiện quyết định thu hồi và bàn giao đất khi các quyền lợi về chế độ bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đã được đảm bảo theo đúng quy định pháp luật.

***10.3. Thời gian khắc phục:***Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**11. Tiến độ lập, thẩm định Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 cấp huyện còn chậm**

***11.1. Nguyên nhân***

- Chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh chậm được cấp trên phân bổ; kinh phí cho công tác lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất còn hạn chế.

- Một số địa phương chưa quan tâm, sâu sát đối với nhiệm vụ quy hoạch; năng lực của một số đơn vị tư vấn lập quy hoạch còn yếu; trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, địa phương liên quan chưa cao, chưa quyết tâm, quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ.

***11.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì:Sở Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Tài nguyên và Môi trường:

+ Khẩn trương tham mưu cho UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền phương án phân bổ chỉ tiêu sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025 trong Quy hoạch tỉnh, làm căn cứ để trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

+ Rà soát, điều chỉnh, hoàn thiện Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030, trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định.

+ Khẩn trương đôn đốc, hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố hoàn thiện Kế hoạch sử dụng đất năm 2022, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thẩm định theo quy định; tập trung, huy động nhân lực, khẩn trương tổ chức thẩm định Kế hoạch sử dụng đất cấp huyện năm 2022, làm cơ sở trình cấp có thẩm quyềnphê duyệt trong Quý III năm 2022.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố trên cơ sở các quy định của pháp luật về đất đai và hướng dẫn của Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương hoàn thiện kế hoạch sử dụng đất năm 2022, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định theo quy định, để trình phê duyệt trong Quý III/2022.

***11.3. Thời gian khắc phục:***Năm 2022.

**12. Ô nhiễm môi trường còn xảy ra**

***12.1. Nguyên nhân***

*-* Ý thức tự giác và trách nhiệm của một số cơ sở, doanh nghiệp chưa cao, chưa chú ý đến công tác xử lý chất thải, vi phạm trong lĩnh vực bảo vệ môi trường ngày càng tinh vi, khó phát hiện. Nhiều cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng thuộc khu vực công ích nên việc tổ chức cưỡng chế, tạm thời đình chỉ hoạt động hoặc cấm hoạt động khó thực hiện được.

- Một số địa phương chưa nhận thức đầy đủ và quan tâm đúng mức đến công tác bảo vệ môi trường, thiếu trách nhiệm trong việc kiểm tra, giám sát bảo vệ môi trường. Công tác hậu kiểm sau báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt còn hạn chế. Việc giám sát thực hiện các kết luận sau thanh tra, kiểm tra của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố chưa được thực hiện đầy đủ.

***12.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan

+ Tham mưu tổ chức khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kết luật số 2073-KL/TU ngày 07/9/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 18/8/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XVIII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ môi trường đến năm 2020, định hướng đến năm 2025.

+ Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ môi trường; tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong việc xả nước thải, chất thải chưa qua xử lý ra môi trường, đặc biệt là các hành vi xả chất thải gây ô nhiễm nguồn đất, nước; nâng cao chất lượng công tác thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án mới, nhất là việc xem xét về công nghệ sản xuất, mức độ xả thải ra môi trường.

+ Hoàn thành dự án điều tra, đánh giá sức tải các nguồn thải trên địa bàn tỉnh làm cơ sở quản lý, cấp phép xả thải vào nguồn nước; kiểm soát ô nhiễm môi trường nước.

+ Tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo các doanh nghiệp thực hiện nghiêm các quy định của Luật bảo vệ môi trường; lắp đặt thiết bị quan trắc tự động truyền số liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường để theo dõi, quản lý theo quy định hiện hành.

+ Đôn đốc chủ đầu tư khu xử lý chất thải rắn được chấp thuận triển khai thực hiện dự án đúng tiến độ đã cam kết; trường hợp không triển khai thực hiện đề nghị UBND tỉnh chấm dứt hiệu lực quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.Đấu mối chặt chẽ với Bộ Tài nguyên và Môi trường, các bộ, ngành Trung ương hỗ trợ kinh phí, kêu gọi đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho công tác xử lý triệt để ô nhiễm đối với các cơ sở, điểm ô nhiễm môi trường nghiêm trọng còn lại trên địa bàn tỉnh.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan nghiên cứu triển khai đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung đối với các CCN, làng nghề đang hoạt động thuộc quản lý của UBND cấp huyện, nhưng chưa có hệ thống thu gom xử lý nước thải đảm bảo quy định; đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật thu gom, xử lí nước thải sinh hoạt, nước thải các làng nghề trên địa bàn; kêu gọi đầu tư hạ tầng kỹ thuật thu gom, xử lý nước thải các làng nghề từ các nguồn vốn khác không thuộc nguồn vốn đầu tư ngân sách nhà nước.

+ Nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền địa phương trong bảo vệ môi trường trên địa bàn quản lý; thực hiện nghiêm Quyết định số 3927/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 của UBND tỉnh về quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhà nước về BVMT trên địa bàn tỉnh.

***12.3. Thời gian khắc phục:***Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**13. Tình trạng mất vệ sinh an toàn thực phẩm vẫn còn diễn ra**

***13.1. Nguyên nhân***

- Các cơ sở thực phẩm phát triển nhanh về số lượng nhưng đa phần là cơ sở có quy mônhỏ, manh mún nên chưa đảm bảo các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm. Vẫn còn tồn tại nhiều tập quán sử dụng thực phẩm không bảo đảm trong nhân dân.

- Cùng với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, môi trường ngày càng bị ô nhiễm, gây tác động tiêu cực đến sản xuất, chế biến thực phẩm. Sự gia tăng số lượng nhà máy, các khu công nghiệp lớn, tập trung người tác động trực tiếp tới vấn đề an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể;

- Năng lực phát hiện và xử lý vi phạm về vệ sinh an toàn thực phẩm còn hạn chế, đặc biệt là ở cấp huyện và cấp xã.

- Phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật phục vụ kiểm tra nhà nước về chất lượng ATTP còn thiếu và lạc hậu; năng lực phân tích của các phòng thử nghiệm trên địa bàn tỉnh còn chưa đáp ứng yêu cầu quản lý.

***13.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tếvà UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Đơn vị phối hợp: Các đơn vị có liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền và đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức cho cán bộ, người sản xuất, chế biến, kinh doanh và nhân dân về ATTP. Phối hợp với các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan ban ngành phải tăng cường tuyên truyền, phổ biến, quán triệt đến cán bộ, đảng viên về vai trò, trách nhiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện đảm bảo ATTP.

+ Tăng cường công tác giám sát, phòng chống ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền nhiễm qua thực phẩm; tổ chức diễn tập phòng chống ngộ độc thực phẩm nhằm chuẩn hóa quy trình điều tra và xử lý ngộ độc thực phẩm tập thể, phân công cụ thể trách nhiệm, hiệp đồng phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có liên quan cũng như rà soát nguồn nhân lực, bổ sung phương tiện phục vụ công tác kiểm tra năng lực nghiệp vụ chuyên môn để chủ động ứng phó tình huống khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra trên thực tế.

+ Tăng cường lấy mẫu giám sát về an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh, sàng lọc phát hiện nguy cơ, xử lý vi phạm nếu có.

- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tăng cường hoạt động tuyên truyền khuyến khích người dân và các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh phát triển, tiêu thụ sản phẩm an toàn; Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh và UBND các cấp khuyến khích các cơ sở thuộc thẩm quyền quản lý như bếp ăn tập thể, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống tiêu thụ các sản phẩm nông sản, thực phẩm an toàn, xử lý nghiêm các hành vi sử dụng thực phẩm không rõ nguồn gốc.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Sở Y tế, Chi cục vệ sinh an toàn thực phẩm tỉnh và UBND cấp xã tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về an toàn thực phẩm.

***13.3. Thời gian khắc phục:***Trong năm 2022 và các năm tiếp theo.

**14. Tội phạm hoạt động có tổ chức, tội phạm ma túy còn diễn biến phức tạp**

***14.1.Nguyên nhân***

- Do địa bàn tỉnh rộng lớn, đường biên giới đất liền, đường biển dài, địa hình phức tạp; trình độ dân trí của một bộ phận dân cư, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số khu vực biên giới còn thấp, nên dễ bị các đối tượng xấu lợi dụng.

- Dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, các lực lượng tập trung cao độ cho công tác phòng, chống dịch bệnh nên bị chi phối, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn.

- Công tác tham mưu, phối hợp giữa các lực lượng có lúc, có nhiệm vụ chưa tích cực, chủ động. Sự vào cuộc của hệ thống chính trị trong công tác phòng chống tội phạm nói chung và tội phạm ma túy nói riêng còn hạn chế.

***14.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh.

- Đơn vị phối hợp: UBND các huyện, thị xã, thành phố.

*b)Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan:

+ Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án đảm bảo an ninh, trật tự KKT Nghi Sơn giai đoạn 2021 - 2025; Đề án nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm về ma túy trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025; Đề án củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng lực lượng dân quân tự vệ tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025; Đề án nâng cao năng lực thực thi nhiệm vụ phòng thủ dân sự của lực lượng Bộ đội thường trực, Dân quân tự vệ, dự bị động viên tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025,…

+ Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về phối hợp giữa Bộ Công an và Bộ Quốc phòng trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm và thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.Thường xuyên theo dõi, nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các biện pháp đảm bảo quốc phòng - an ninh trên các tuyến, lĩnh vực, trọng tâm là địa bàn biên giới, địa bàn trọng điểm về tôn giáo, Khu kinh tế Nghi Sơn và các KCN. Thực hiện các biện pháp nhằm kiềm chế, hạn chế, tiến tới giải quyết dứt điểm tình trạng di cư tự do, xuất cảnh trái phép ra nước ngoài làm thuê.Thực hiện quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, triệt phá xóa các băng, nhóm tội phạm hình sự, nguy hiểm, hoạt động bảo kê, siết nợ, đòi nợ thuê, hoạt động tín dụng đen, đối tượng hình sự can dự vào hoạt động kinh tế...

- UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp chặt chẽ với các lực lượng công an, quân đội, biên phòng; đồng thời, tăng cường tuyên truyền, giáo dục, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho Nhân dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

- Các ngành, địa phương, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao tăng cường công tác đối ngoại, mở rộng và phát huy hiệu quả hoạt động đối ngoại Nhân dân, giữ vững tuyến biên giới Thanh Hóa - Hủa Phăn, xây dựng tuyến biên giới hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển ổn định.

***14.3. Thời gian khắc phục xong:*** Khắc phục từng bước, đảm bảo ổn định tình hình.

**15. Khiếu kiện đông người, vượt cấp còn xảy ra**

***15.1. Nguyên nhân:***Công tác giải quyết tranh chấp, khiếu kiện, nhất là khiếu kiện liên quan đến đất đai ở một số địa phương chưa hiệu quả, chưa dứt điểm, còn tồn đọng nhiều đơn thư chưa giải quyết; các văn bản quy định về bồi thường GPMB thiếu thống nhất, còn nhiều bất cập.

***15.2. Kế hoạch khắc phục***

*a) Trách nhiệm của các đơn vị*

- Đơn vị chủ trì: Thanh tra tỉnh; các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: Các ngành, đơn vị liên quan.

*b) Nhiệm vụ, giải pháp khắc phục*

- Thanh tra tỉnh:

+ Tham mưu thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 08/4/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh.

+ Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, quyết định thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo đã có hiệu lực trên địa bàn; chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo. Kịp thời xử lý dứt điểm các vụ khiếu kiện kéo dài.

+ Tiếp tục hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức thanh tra, tiếp công dân cấp huyện, cấp sở trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; tăng cường thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp huyện và Giám đốc sở, ngành trong công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung vào những địa phương, đơn vị có nhiều đơn khiếu kiện hoặc chất lượng, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo thấp, không chấp hành chỉ đạo của cấp trên; kiến nghị chấn chỉnh, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm trong giải quyết khiếu nại, tố cáo và những trường hợp tham mưu, giải quyết có nhiều vụ việc còn sai sót, phải xem xét, xử lý, giải quyết lại.

- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao:

+ Tiếp tục đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Đất đai, Bộ Luật dân sự và các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước để nhân dân biết và thực hiện. Tăng cường tiếp xúc, đối thoại, thông tin định hướng dư luận tạo sự đồng thuận của cán bộ và Nhân dân.

+ Nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các cấp ủy, chính quyền cơ sở trong công tác tiếp công dân; chủ động đối thoại, giải quyết ngay các phản ánh, kiến nghị của người dân mới phát sinh tại cơ sở, hạn chế tối đa kiến nghị, phản ánh vượt cấp.

***15.3. Thời gian khắc phục:***Năm 2022 và các năm tiếp theo.

**C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.**Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào Kế hoạch này, khẩn trương rà soát những hạn chế, yếu kém thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành, địa phương, đơn vị mình; phân tích, làm rõ hơn nguyên nhân (khách quan, chủ quan), xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân liên quan; từ đó xây dựng kế hoạch chi tiết của ngành, địa phương, đơn vị mình để khắc phục những hạn chế, yếu kém,trong đó, phải xác định các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phân công trách nhiệm cho từng cá nhân, đơn vị trực thuộc, cá nhân lãnh đạo trực tiếp chỉ đạo và xác định rõ thời gian hoàn thành việc khắc phục hạn chế, yếu kém; định kỳ ngày 15 của tháng cuối quý, gửi báo cáo kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém tại ngành, địa phương, đơn vị về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp.

**2**. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối, tổng hợp tình hình khắc phục hạn chế, yếu kém; định kỳ báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Đỗ Minh Tuấn** |